

THÔNG BÁO
TUYỂN CHỌN, GIAO TRỰC TIẾP TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỐI VỚI
CÁC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU, DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM
NĂM 2019 CỦA TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
LĨNH VỰC KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm thực hiện năm 2019 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, lĩnh vực Khoa học Nông nghiệp;

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm thực hiện năm 2019 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, lĩnh vực Khoa học Nông nghiệp để các tổ chức và cá nhân quan tâm, có đủ năng lực và điều kiện đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện, như sau:

I. Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm thực hiện năm 2019 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, lĩnh vực Khoa học Nông nghiệp

| Số TT | Tên đề tài, dự án | Định hướng mục tiêu nghiên cứu | Yêu cầu đối với kết quả/sản phẩm dự kiến |
|-------|--|--|---|
| 1. | Dự án: Xây dựng mô hình nuôi cá biển quy mô công nghiệp ứng dụng lồng nhựa HDPE và công nghệ cao ở vùng biển tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu | Mục tiêu - Xây dựng được mô hình nuôi cá biển quy mô công nghiệp trong lồng nhựa HDPE phù hợp với điều kiện ở vùng biển tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. - Có được mô hình điểm nuôi cá biển ứng dụng công nghệ cao và bảo đảm tính mỹ quan, vệ sinh môi trường khu vực nuôi. Nội dung - Thiết kế, xây dựng mô hình điểm nuôi cá biển trong lồng nhựa HPDE, ứng dụng công nghệ cao quản lý cá nuôi và vệ sinh | Sản phẩm dự kiến - Quy trình kỹ thuật nuôi cá biển trong lồng nhựa HDPE ứng dụng hệ thống thiết bị công nghệ cao quản lý cá nuôi vùng biển tỉnh BR-VT. - Mô hình điểm ứng dụng hệ thống thiết bị công nghệ cao quản lý cá và bảo đảm mỹ quan, vệ sinh môi trường khu vực nuôi. - Báo cáo đánh giá hiệu quả kinh tế, kỹ thuật và môi trường của mô hình nuôi cá chim vây vàng quy mô công nghiệp. - Quy trình vận hành trang trại nuôi cá biển quy mô công nghiệp ứng dụng công nghệ cao. - Mô hình nuôi cá chim vây vàng quy mô công nghiệp đạt các chỉ |

| | | | |
|----|---|---|--|
| | | <p>môi trường vùng biển.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thử nghiệm mô hình nuôi cá chim vây vàng trong lồng nhựa HDPE, ứng dụng hệ thống quản lý cá và môi trường nuôi. - Đánh giá hiệu quả kinh tế, kỹ thuật và môi trường của mô hình nuôi. | <p>tiêu sau: 2 Lồng nuôi dung tích 1.000 m³/lồng; thời gian nuôi: 10-12 tháng; Mật độ: 20 con/m³; năng suất 10-12 kg/m³; tỷ lệ sống > 70%; sản lượng > 20 tấn (kích cỡ thu hoạch > 0,7 kg/con).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng kết dự án. - 02 bài báo (01 bài đăng trên tạp chí chuyên ngành). |
| 2. | <p>Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ bảo quản thủy sản bằng đá tuyết trên tàu lưới rê xa bờ tỉnh BR-VT</p> | <p>Mục tiêu Lắp đặt được hệ thống thiết bị sản xuất đá tuyết và bảo quản thủy sản bằng đá tuyết trên tàu cá. Xây dựng được mô hình và qui trình bảo quản thủy sản bằng đá tuyết trên tàu cá lưới rê.</p> <p>Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu lắp đặt hệ thống thiết bị bảo quản thủy sản bằng đá tuyết trên tàu cá lưới rê. - Xây dựng quy trình vận hành hệ thống thiết bị sản xuất đá tuyết và quy trình bảo quản thủy sản bằng đá tuyết trên tàu cá. - Đánh giá hiệu quả kinh tế, kỹ thuật. - Đề xuất các giải pháp ứng dụng vào thực tiễn sản xuất. | <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống thiết bị bảo quản thủy sản bằng đá tuyết trên tàu lưới rê. Công suất: 3-5 tấn/24h, nhiệt độ đá tuyết từ <-2^oc; - Qui trình bảo quản hải sản bằng đá tuyết trên tàu lưới rê, giảm tổn thất về chất lượng sản phẩm là 20-30%; - 01 mô hình bảo quản thủy sản bằng đá tuyết trên tàu lưới rê; - Đánh giá hiệu quả bảo quản tốt hơn so với công nghệ thông thường; - Các giải pháp ứng dụng công nghệ; - Báo cáo tổng kết đề tài; - 02 bài báo (01 bài đăng trên tạp chí chuyên ngành). |
| 3. | <p>Đề tài: Nghiên cứu xây dựng mô hình nuôi ong dú (Stingless bee) lấy mật trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu</p> | <p>Mục tiêu Xây dựng được mô hình nuôi ong dú có hiệu quả tại tỉnh góp phần xây dựng nông thôn mới.</p> <p>Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát, chọn cơ sở nuôi ong dú. - Nghiên cứu xây dựng các quy trình kỹ thuật nuôi ong và phòng trị bệnh trên ong dú. - Nghiên cứu xây dựng các quy trình khai thác, | <p>Dự kiến sản phẩm Xây dựng được các quy trình công nghệ nuôi và khai thác, bảo quản các sản phẩm từ ong dú;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng thành công mô hình nuôi ong dú tại 3 hộ gia đình trên địa bàn tỉnh BR-VT; - Báo cáo hiệu quả xây dựng 3 mô hình nuôi ong dú quy mô 50 đàn ong/mô hình; - Báo cáo tổng kết; - 02 bài báo (01 bài đăng trên tạp chí chuyên ngành). |

| | | |
|--|---|--|
| | sơ chế và bảo quản các sản phẩm từ ong dú. - Xây dựng mô hình nuôi ong dú tại tỉnh - Đánh giá hiệu quả kinh tế xã hội | |
|--|---|--|

II. Thời gian, thủ tục nhận Hồ sơ đăng ký

1. Thời gian nhận Hồ sơ đăng ký

Từ ngày ra Thông báo đến hết ngày 30 tháng 01 năm 2019.

2. Yêu cầu Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp

1. Hồ sơ pháp lý của tổ chức chủ trì:

a) Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì;

b) Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì (nếu có);

2. Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ cấp tỉnh (Biểu B1-1-ĐON);

3. Thuyết minh đề tài (Biểu B1-2a-TMĐTCN hoặc Biểu B1-2b-TMĐTXH); thuyết minh dự án SXTN (Biểu B1-2c-TMDA);

4. Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (Biểu B1-3-LLTC);

5. Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Biểu B1-4-LLCN);

6. Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Biểu B1-4-LLCN), trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ có thuê chuyên gia);

7. Văn bản xác nhận (nếu có) về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (Biểu B1-5-PHNC);

8. Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần);

9. Báo cáo tài chính của 02 đến 03 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định;

10. Phương án huy động vốn đối ứng đối với các dự án SXTN cấp tỉnh phải có vốn đối ứng.

11. Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn hoặc giao trực tiếp thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc đơn vị quản lý cần làm rõ thông tin trong quá trình tuyển chọn và thẩm định nhiệm vụ.

(Các mẫu biểu liên quan có trên Trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ <http://sokhcn.baria-vungtau.gov.vn>)

Tất cả Hồ sơ và tài liệu liên quan (gồm 1 bản gốc và 11 bản sao) được chứa và niêm phong trong một túi hồ sơ. Thông tin bên ngoài đề nghị được ghi rõ như sau:

- Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh.
- Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì, tên chủ nhiệm nhiệm vụ.
- Họ và tên cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm và danh sách những người tham gia thực hiện.
- Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

3. Địa chỉ cơ quan nhận Hồ sơ

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Cụm B3, Khu Trung tâm hành chính - chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,
số 198 đường Bạch Đằng, phường Phước Trung, TP. Bà Rịa)

Mọi chi tiết, xin liên hệ Phòng Quản lý khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu - điện thoại: 0254.3513.024 để được hướng dẫn cụ thể.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tin);
- Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN (để đăng trên trang thông tin điện tử của Sở và tập san Thông tin KHCN tỉnh);
- Lưu: VT, QLKH.



Mai Thanh Quang